

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2023/HS-PT

Ngày: 29 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang

Các Thẩm phán:

Ông Trần Quốc Sơn

Ông Nguyễn Quang Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hoa - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 và 29 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 265/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Hữu Đ và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Phạm Hữu Đ; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 29 tháng 6 năm 1992 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: Làng Yên Lâm, xã N1, huyện N, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông: Phạm Khắc Dân (đã chết) và bà Lê Thị Khanh, sinh năm 1958; vợ: Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1993 (đã ly hôn năm 2020) và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02 tháng 4 năm 2017 bị Công an huyện N xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/02/2022 đến ngày 26/02/2022 được tại ngoại đến nay. Có mặt.

2. Đặng Quang Anh T; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 25

tháng 11 năm 1997 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: Xóm Đông Nam, xã N2, huyện N, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Đặng Quang Hùng, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1971; vợ, con: chưa có; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/02/2022 đến ngày 26/02/2022 được tại ngoại đến nay. Có mặt.

3. Nguyễn Huy T; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 15 tháng 9 năm 1976 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: Làng Hợp Thành, xã N1, huyện N, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn 03/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông: Nguyễn Huy Sơn sinh năm 1954 và bà Đinh Thị Hương sinh năm 1955; vợ: Nguyễn Thị Thanh Huyền, sinh năm 1980 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/02/2022 đến ngày 26/02/2022 được tại ngoại đến nay. Có mặt.

4. Hồ Văn T; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 10 tháng 10 năm 1994 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: Làng Nam Lâm, xã N1, huyện N, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do con ông: Hồ Văn Đương sinh năm 1973 và bà Đinh Thị Hạnh sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Ngày 20 tháng 9 năm 2011 bị TAND huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 tháng 15 ngày tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, đã chấp hành xong bản án và đã xóa án tích; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/3/2022 đến ngày 22/3/2022 được tại ngoại đến nay. Có mặt.

- Các bị cáo không kháng cáo:

1. Trương Văn U; tên gọi khác: không; sinh ngày 14 tháng 02 năm 1989; nơi thường trú: Làng Yên Lâm, xã N1, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Trương Văn B; tên gọi khác: Không; sinh ngày 04 tháng 9 năm 1990; nơi thường trú: Làng Yên Lâm, xã N1, N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3. Phạm Trọng C; tên gọi khác: Không; sinh ngày 09 tháng 12 năm 1995; nơi thường trú: Làng Yên Phú, xã N1, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

4. Hồ Quốc L; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 12 năm 1988; nơi thường trú: Làng Nam Lâm, xã N1, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

5. Hồ Xuân Dương; tên gọi khác: Không; sinh ngày 25 tháng 4 năm 1988; nơi thường trú: Làng Yên Phú, xã N1, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

6. Nguyễn Gia S; tên gọi khác: Không; sinh ngày 17 tháng 9 năm 1999; nơi thường trú: Xóm Đoài Bắc, xã N2, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

7. Trần Thanh Trà; tên gọi khác: không; sinh ngày 26 tháng 12 năm 1989; nơi thường trú: Làng Nam Lâm, xã N1, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

8. Trịnh Trung K; tên gọi khác: Không; sinh ngày 25/12/1987; nơi thường

trú: xóm Đông Nam, xã N2, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 14 giờ ngày 06 tháng 02 năm 2022 (tức ngày 06 tháng 01 tết nguyên đán) sau khi đến nhà Phạm Trọng C trú tại: Xóm Yên Phú, xã N1, huyện N chơi tết thì Trịnh Trung K, Hồ Xuân Dương, Nguyễn Huy T, Trương Văn B, Trương Văn U rủ nhau đánh bạc tại nhà Phạm Trọng C. Lúc này Cường lấy ra 01 bộ bát đĩa sứ màu trắng và mang một chiếc chiếu nhựa ra sân sau nhà Cường trải ra để cho những người trên đánh bạc. Các đối tượng nhờ Cường xóc đĩa cho các đối tượng đặt cược, đánh được một lúc có Hồ Quốc L vào tham gia đánh cùng. Phạm Trọng C thu của mỗi người tham gia đánh bạc tại nhà mình 200.000đ. Sau đó Cường chuyển cái cho Trương Văn U và không tham gia nữa. Sau đó có Phạm Hữu Đ, Trần Thanh Trà cũng vào tham gia đánh bạc. Các đối tượng quy định đặt cược tối thiểu là 100.000đ và không hạn chế cược tối đa. Quá trình đánh thì các đối tượng góp tiền đưa thêm cho Cường 600.000đ. Do thua bạc nên Trương Văn B đã bán 01 dây chuyền vàng cho tiệm vàng được 9.000.000đ và cầm cố chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER màu đen, mang BKS 37E1 – 537.51 cho Trịnh Trung K để lấy số tiền 15.000.000đ, sau khi cầm cố xe và bán vàng thì Bình lấy 3.000.000đ để đánh bạc còn lại đưa cho Trương Văn U sử dụng.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, do có việc gia đình nên Phạm Trọng C yêu cầu các đối tượng trên nghỉ ra về, tuy nhiên các đối tượng không nghỉ mà rủ nhau ra lô keo gần đó để đánh bạc. Khi ra khỏi nhà Cường thì nhóm người trên di chuyển đến lô keo thuộc xóm Nam Lâm, xã N1 để tiếp tục đánh bạc. Tại đây có thêm Đặng Quang Anh T chuẩn bị thêm một bộ bát đĩa sứ màu trắng còn Uy dùng kéo cắt ra 04 con xúc xắc để các đối tượng đánh bạc. Trước khi đánh thì Hồ Văn T thu của các đối tượng số tiền 800.000đ để thuê người canh gác nhưng sau đó Thụ dùng số tiền này để tham gia đánh bạc. Do trước đó tại nhà Cường thì Trà, Dương, Bình và Lượng thua hết tiền nên Trà và Dương đi về trước; còn Bình và Lượng đi ra lô keo đứng xem mọi người đánh bạc. Tại lô keo, Uy tiếp tục cầm cái và thua hết tiền nên nhờ Trương Văn B nhận thêm từ Trịnh Trung K số tiền 10.000.000đ từ việc cầm xe trước đó. Phạm Trọng C sau khi đi công việc gia đình về thì tiếp tục ra lô keo, tại đây do Uy hết tiền nên Cường thay Uy cầm cái. Quá trình cầm cái thì Cường vay của Phạm Hữu Đ với số tiền 13.000.000đ. Nguyễn Gia S trú tại xóm Đoàn Bắc, xã N2 cũng vào tham gia đánh bạc. Đến 23 giờ cùng ngày thì các con bạc giải tán ra về.

Quá trình đánh các đối tượng khai sử dụng số tiền để đánh bạc như sau:

Trịnh Trung K sử dụng 5.000.000đ; Phạm Hữu Đ sử dụng số tiền 7.800.000đ (trong đó Đàn có 2.800.000đ và trong quá trình đánh thì Đàn vay của Kiên 5.000.000đ); Nguyễn Huy T sử dụng 2.000.000đ; Hồ Quốc L sử dụng 2.000.000đ; Trương Văn B sử dụng 4.400.000đ; Trương Văn U sử dụng số tiền 31.600.000đ (trong đó Uy có 600.000đ, Uy vay của Kiên 10.000.000đ, nhận thêm của Trương Văn B 21.000.000đ); Hồ Xuân Dương sử dụng 1.400.000đ; Trần Thanh Trà sử dụng 1.500.000đ; Hồ Văn T sử dụng 1.400.000đ; Đặng Quang Anh T sử dụng 2.000.000đ; Phạm Trọng C sử dụng 14.800.000đ để đánh (trong đó Cường thu tiền hồ 1.800.000đ và vay của Đàn 13.000.000đ); Nguyễn Gia S sử dụng 1.200.000đ, khi kết thúc việc đánh bạc thì Sáng thắng số tiền 1.800.000đ.

Như vậy tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc tại nhà của Phạm Trọng C là 45.700.000đ, (Trong đó số tiền các bị cáo cho nhau vay từ tiền thắng bạc là 20.000.000đ). Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng đánh bạc ngày 06/02/2022 tại nhà của Phạm Trọng C và tại lô keo là 74.300.000đ, trong đó số tiền các bị cáo cho nhau vay từ tiền thắng bạc là 43.000.000đ.

Lần thứ hai: Vào khoảng 14 giờ ngày 07 tháng 02 năm 2022 Phạm Trọng C, Trịnh Trung K, Hồ Xuân Dương, Nguyễn Huy T, Vương Viết Sơn đến chơi tại nhà Cường và sau đó rủ nhau ra vườn ổi gần nghĩa địa của Làng Nam Lâm, xã N1 để đánh bạc. Trước khi đi thì Cường chuẩn bị một bộ bát đĩa bằng sứ màu trắng còn Vương Viết Sơn thì cắt 04 con xúc xắc. Tại lô ổi thì Phạm Trọng C là người cầm cái, mỗi ván quy định đặt cửa tối thiểu là 50.000đ phạt tối đa không hạn chế. Phạm Trọng C gọi điện cho Hồ Quốc L, Đặng Quang Anh T, Phạm Hữu Đ đến tham gia đánh bạc, sau đó có thêm Hồ Văn T. Quá trình đánh bạc thì Vương Viết Sơn gọi điện cho Hoàng Văn Yên đến để canh gác cho cả bọn và thu của mỗi người 200.000đ để trả công cho Hoàng Văn Yên. Đánh được một lúc thì Hồ Quốc L và Đặng Quang Anh T thua hết tiền nên về trước. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì các đối tượng còn lại giải tán và đi về.

Quá trình đánh bạc xác định các đối tượng sử dụng số tiền như sau:

Phạm Trọng C sử dụng 2.500.000đ, quá trình đánh thì Cường thua bạc số tiền 1.400.000đ; Hồ Xuân Dương tham gia đánh bạc số tiền 1.200.000đ, quá trình đánh Dương thua 800.000đ; Đặng Quang Anh T tham gia đánh bạc với số tiền 5.000.000đ, khi kết thúc canh bạc Tuấn thắng số tiền 2.000.000đ, quá trình đánh thì Tuấn cho Lượng vay số tiền 2.000.000đ; Trịnh Trung K tham gia số tiền 2.500.000đ; Phạm Hữu Đ tham gia đánh bạc với số tiền 1.900.000đ; Nguyễn Huy T sử dụng số tiền 2.000.000đ, khi canh bạc kết thúc Thế thắng số tiền 500.000đ; Hồ Quốc L tham gia đánh bạc với số tiền 2.200.000đ (trong đó Lượng có 200.000đ và vay của Đặng Quang Anh T số tiền 2.000.000đ); Hồ Văn T sử dụng số tiền 500.000đ, khi canh bạc kết thúc Thự thắng bạc số tiền

2.000.000đ; Nguyễn Gia S tham gia số tiền đánh là 1.500.000đ. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 19.300.000đ

Hoàng Văn Yên không tham gia đánh bạc mà nhận số tiền 600.000đ từ các bị cáo để cảnh giới cho các bị cáo đánh, vì vậy Yên phạm tội với vai trò đồng phạm.

Đối với Vương Viết Sơn sau khi phạm tội đã bỏ trốn, chưa xác định được số tiền Sơn tham gia đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST ngày 05/10/2022, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Hữu Đ, Nguyễn Huy T, Đặng Quang Anh T, Hồ Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2022 đến ngày 26/02/2022.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang Anh T 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2022 đến ngày 26/02/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2022 đến ngày 26/02/2022.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/3/2022 đến ngày 22/3/2022.

Ngoài ra bản án còn tuyên hình phạt cho các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/10/2022, bị cáo Phạm Hữu Đ làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt .

Ngày 14/10/2022, bị cáo Nguyễn Huy T làm đơn kháng cáo với nội dung cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Ngày 17/10/2022, bị cáo Đặng Quang Anh T làm đơn kháng cáo với nội dung cho bị cáo được hưởng án treo và cải tạo tại địa phương.

Ngày 19/10/2022, bị cáo Hồ Văn T làm đơn kháng cáo với nội dung cho bị cáo được hưởng án treo và cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hữu Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo. Các bị cáo Nguyễn Huy T, Đặng Quang Anh T, Hồ Văn T thay đổi nội dung đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hữu Đ, giữ nguyên Bản án sơ thẩm

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Huy T, Đặng Quang Anh T, Hồ Văn T, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2022 đến ngày 26/02/2022.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang Anh T từ 24 tháng đến 27 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2022 đến ngày 26/02/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T từ 27 tháng đến 30 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2022 đến ngày 26/02/2022.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T từ 27 tháng đến 30 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/3/2022 đến ngày 22/3/2022.

Các bị cáo Phạm Hữu Đ, Nguyễn Huy T, Đặng Quang Anh T, Hồ Văn T không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Hữu Đ, Nguyễn Huy T, Đặng Quang Anh T, Hồ Văn T làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Hữu Đ, Nguyễn Huy T, Đặng Quang Anh T, Hồ Văn T thấy rằng:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để xác định: Trong thời gian 02 ngày từ ngày 06/02/2022 và ngày 07/02/2022 các bị cáo Phạm Trọng C, Trịnh Trung K, Phạm Hữu Đ, Nguyễn Huy T, Hồ Quốc L, Trương Văn B, Trương Văn U, Hồ Xuân Dương, Trần Thanh Trà, Hồ Văn T, Đặng Quang Anh T, Nguyễn Gia S, Vương Viết Sơn, Hoàng Văn Yên đã cùng nhau đánh bạc nhằm thu lợi bất chính. Cụ thể:

Lần thứ 1: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 06 tháng 02 năm 2022 (Tức ngày 06/01 âm lịch) tại nhà của Phạm Trọng C các bị cáo Trịnh Trung K, Hồ Xuân Dương, Nguyễn Huy T, Trương Văn B, Trương Văn U, Hồ Quốc L, Phạm Hữu Đ, Trần Thanh Trà sau khi chơi tết tại nhà Cường thì rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa. Tại đây Cường đã lấy một bộ bát đĩa bằng sứ màu trắng, trải chiếu ra giữa sân và thu của mỗi người 200.000đ, sau đó Cường cầm bát đĩa xóc cho mọi người đặt cửa, đặt cược tối thiểu 100.000đ và tối đa không hạn chế. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày do Phạm Trọng C có việc nên yêu cầu mọi người ra về thì các bị cáo tiếp tục đi ra lô keo gần đó để tiếp tục đánh bạc, Trà, Dương, Lượng nghỉ về trước, Bình đứng xem. Tại lô keo thì Đặng Quang Anh T chuẩn bị 01 bộ bát đĩa bằng sứ, Trương Văn U dùng kéo cắt 04 con xúc xắc, Hồ Văn T thu tiền hồ của những người tham gia đánh 800.000đ để thuê người canh gác nhưng sau đó Thụ đã dùng số tiền này để đánh bạc. Trương Văn B nhận thêm 10.000.000đ từ Kiên đưa cho Uy đánh bạc. Phạm Trọng C sau đó cũng quay lại lô keo để đánh bạc. Quá trình đánh bạc thì Cường đã vay của Phạm Hữu Đ nhiều lần tiền với tổng cộng 13 triệu đồng, Nguyễn Gia S khi nghe tin tại lô keo thuộc xóm Nam Lâm, N1 có người đánh bạc nên cũng đến để tham gia đánh. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì các bị cáo giải tán và ra về. Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc và phải chịu trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau: Đặng Quang Anh T và Hồ Văn T tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác với tổng số tiền là: 54.300.000đ; Nguyễn Huy T và Phạm Hữu Đ tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác với tổng số tiền là 74.300.000đ;

Lần thứ 2: Vào khoảng 14 giờ ngày 07/02/2022 tại lô ổi gần nghĩa địa xóm Nam Lâm, xã N1 thì Phạm Trọng C, Trịnh Trung K, Hồ Xuân Dương, Nguyễn Huy T, Vương Viết Sơn, Hồ Quốc L, Đặng Quang Anh T, Phạm Hữu Đ, Hồ Văn T tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa do Phạm Trọng C cầm cái, Hoàng Văn Yên không tham gia đánh nhưng được Vương Viết Sơn gọi điện cho Yên đến và Sơn thu tiền của mỗi người 200.000đ để trả công cho Yên với số tiền 600.000đ. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 19.300.000đ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Hữu Đ, Nguyễn Huy T, Đặng Quang Anh T, Hồ Văn T đã bị Tòa cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Phạm Hữu Đ, Nguyễn Huy T, Đặng Quang Anh T, Hồ Văn T thấy:

[3.1]. Đối với kháng cáo của bị cáo Phạm Hữu Đ: Bị cáo Phạm Hữu Đ tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi kết thúc các lần đánh bạc, số tiền đánh bạc của bị cáo nhiều thứ 4 trong vụ án. Ngày 02 tháng 4 năm 2017 bị Công an huyện N xử

phạt 750.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc” là nghiêm minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị không chấp nhận kháng cáo tuy nhiên xét thấy tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội với vai trò thứ yếu, số tiền đánh bạc thấp hơn các bị cáo khác do đó cũng nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3.2]. Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy T, Đặng Quang Anh T và Hồ Văn T:

Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo và đã xử phạt Nguyễn Huy T, Đặng Quang Anh T và Hồ Văn T mỗi bị cáo 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, bằng hình phạt với các bị cáo có vai trò khởi xướng, dùng nhiều tiền để đánh bạc, có nhân thân xấu là chưa phân hoá đúng tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án. Trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm Nguyễn Huy T, Đặng Quang Anh T và Hồ Văn T tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi bị phát hiện các bị cáo đầu thú.

Bị cáo Nguyễn Huy T được Ban chấp hành Hội nông dân huyện N, tỉnh Nghệ An tặng giấy khen và tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới là bố bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến Hạng nhì. Bị cáo Đặng Quang Anh T và Hồ Văn T chỉ tham gia đánh bạc ở lô keo xóm Nam Lâm, không tham gia đánh bạc ở nhà Phạm Văn Cường, bị cáo Anh Tuấn là người chuẩn bị thêm một bát đĩa để đánh bạc, còn bị cáo Hồ Văn T có nhân thân, thu tiền hồ, thu tiền canh gác, sau đó dùng vào việc đánh bạc, các bị cáo tham gia đánh bạc sau và số tiền đánh bạc ít hơn so với các bị cáo khác trong vụ án. Riêng gia đình bị cáo Anh Tuấn thờ cúng liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, vai trò, hành vi phạm tội thấp hơn các bị cáo khác. Do đó, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Huy T, Đặng Quang Anh T và Hồ Văn T thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Huy T, Đặng Quang Anh T và Hồ Văn T, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng: Căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ và kết quả phiên tòa sơ thẩm chứng minh được các bị cáo có sử dụng số tiền đánh bạc, xác định được một số bị cáo trong quá trình đánh bạc có thắng, có thua. Cụ thể như sau:

- Ngày 06/2/2022, bị cáo Trịnh Trung K sử dụng 5.000.000 đồng để đánh bạc, không xác định được thắng, thua. Ngày 07/2/2022, bị cáo Kiên sử dụng 2.500.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc Kiên thua hết. Cấp sơ thẩm truy

thu bị cáo số tiền 7.500.000 đồng là chưa đúng. Do đó, cần truy thu bị cáo Kiên số tiền 5.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước là số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

- Ngày 06/2/2022, bị cáo Trương Văn U sử dụng 31.600.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc bị cáo thua hết tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục truy thu bị cáo số tiền 31.600.000 đồng là chưa đúng.

- Ngày 06/2/2022, bị cáo Phạm Hữu Đ sử dụng 7.800.000 đồng (trong đó 2.800.000 đồng của bị cáo và bị cáo mượn Kiên 5.000.000 đồng) để đánh bạc, sau khi đánh bạc xong bị cáo còn 7.000.000 đồng. Ngày 07/2/2022, bị cáo Phạm Hữu Đ sử dụng 1.900.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc bị cáo không thắng không thua. Cấp sơ thẩm truy thu bị cáo số tiền 7.800.000 đồng là chưa đúng. Số tiền cần truy thu là số tiền bị cáo thắng bạc và số tiền đánh bạc ngày 07/2/2022. Do đó, cần truy thu bị cáo Đ số tiền 8.900.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

- Ngày 06/2/2022, bị cáo Nguyễn Huy T sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc bị cáo thua hết. Ngày 07/2/2022, bị cáo Thế sử dụng 2.000.000 đồng, quá trình đánh bạc bị cáo thắng 500.000 đồng. Cấp sơ thẩm truy thu bị cáo số tiền 4.000.000 đồng là chưa đúng. Do đó, cần truy thu bị cáo Thế số tiền 2.500.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước là số tiền bị cáo bị cáo sử dụng đánh bạc và thắng bạc ngày 07/2/2022.

- Bị cáo Hồ Quốc L ngày 06/2/2022 sử dụng 2.000.000 đồng và ngày 07/2/2022 sử dụng 2.200.000 để đánh bạc, quá trình đánh bạc cả 02 ngày bị cáo thua hết tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục truy thu bị cáo số tiền 4.200.000 đồng là chưa đúng.

- Ngày 06/2/2022, bị cáo Trương Văn B sử dụng 4.400.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc bị cáo thua hết tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục truy thu bị cáo số tiền 4.400.000 đồng là chưa đúng.

- Ngày 06/2/2022, bị cáo Hồ Xuân Dương sử dụng 1.400.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc bị cáo thua hết. Ngày 07/2/2022, bị cáo Hồ Xuân Dương sử dụng 1.200.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc bị cáo thua 400.000 đồng tuy nhiên cấp sơ thẩm truy thu bị cáo số tiền 2.600.000 đồng là chưa đúng. Do đó, cần truy thu bị cáo Dương số tiền 800.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước là số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc ngày 07/2/2022 còn lại.

- Ngày 06/2/2022, bị cáo Trần Thanh Trà sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc bị cáo thua hết tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục truy thu bị cáo số tiền 1.500.000 đồng là chưa đúng.

- Ngày 06/2/2022, bị cáo Hồ Văn T sử dụng 1.400.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc bị cáo thua hết. Ngày 07/2/2022, bị cáo Hồ Văn T sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc bị cáo thắng 2.000.000 đồng. Cấp

sơ thẩm truy thu bị cáo số tiền 1.900.000 đồng là chưa đúng. Do đó, truy thu bị cáo Thự số tiền 2.500.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước là số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc và thắng bạc ngày 07/2/2022.

- Ngày 06/2/2022, bị cáo Phạm Trọng C sử dụng 14.800.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc bị cáo thua hết. Ngày 07/2/2022, bị cáo Cường sử dụng 2.500.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc bị cáo thua 1.400.000 đồng. Cấp sơ thẩm truy thu bị cáo số tiền 17.300.000 đồng là chưa đúng. Do đó, truy thu bị cáo Cường số tiền 1.100.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước là số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc còn lại ngày 07/2/2022.

- Ngày 06/2/2022, bị cáo Gia Sáng sử dụng 1.200.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc Sáng thắng 600.000 đồng Ngày 07/2/2022, bị cáo Sáng sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, nhưng không biết thắng bao nhiêu. Cấp sơ thẩm truy thu bị cáo số tiền 2.700.000 đồng là chưa đúng. Do đó, số tiền cần truy thu bị cáo Sáng số tiền 3.300.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước là số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc và thắng bạc.

Các bị cáo Đặng Quang Anh T và Hoàng Văn Yên, Tòa án cấp sơ thẩm truy thu đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Với những phân tích trên thấy rằng, trong phần nhận định của Bản án sơ thẩm không nhận định rõ về số tiền của các bị cáo sử dụng đánh bạc, thua bạc và thắng bạc và số tiền phải truy thu nộp ngân sách Nhà nước, nhưng tại phần Quyết định của Bản án lại truy thu các bị cáo toàn bộ số tiền đánh bạc là chưa chính xác. Do đó, cần sửa án sơ thẩm về phần truy thu số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Các bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Hữu Đ, Nguyễn Huy T, Đặng Quang Anh T, Hồ Văn T; sửa bản án sơ thẩm; giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; sửa bản án sơ thẩm về phần vật chứng vụ án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu Đ 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2022 đến ngày 26/02/2022.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang Anh T 19 (mười chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2022 đến ngày 26/02/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T 18 (mười tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2022 đến ngày 26/02/2022.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/3/2022 đến ngày 22/3/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Truy thu bị cáo **Trịnh Trung K** số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nộp Ngân sách Nhà nước.

- Truy thu bị cáo Phạm Hữu Đ số tiền 8.900.000 đồng (tám triệu chín trăm nghìn đồng) nộp Ngân sách Nhà nước.

- Truy thu bị cáo Nguyễn Huy T số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Truy thu bị cáo Hồ Xuân Dương số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước

- Truy thu bị cáo Hồ Văn T là số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Truy thu bị cáo Phạm Trọng C số tiền 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Truy thu bị cáo Nguyễn Gia S số tiền 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

- Không truy thu số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của các bị cáo Trương Văn U, Trương Văn B, Hồ Quốc L, Trần Thanh Trà.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phạm Hữu Đ, Nguyễn Huy T, Đặng Quang Anh T, Hồ Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sơ Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND h. N;
- Chi cục THADS h. N;
- Công an h. N;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú ;
- Các bị cáo;
- Lưu Hsơ, Toà hsự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Hồng Trang

